

Số: /STNMT-ĐĐ

Ninh Thuận, ngày tháng 9 năm 2024

V/v thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2024.

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm;
- Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình Ninh Thuận;
- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất.

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội Khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 (sau đây gọi tắt là Luật Đất đai).

Thực hiện Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 30/4/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, để triển khai thi hành Luật Đất đai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả khi Luật có hiệu lực thi hành nhằm đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định.

Liên quan đến thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của người sử dụng đất, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Đối với trường hợp người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân

1.1. Đối với trường hợp không phải gia hạn thời hạn sử dụng đất

Căn cứ quy định của Luật Đất đai năm 2024: tại điểm a khoản 1 Điều 172¹ quy định về đất sử dụng có thời hạn và khoản 1 Điều 174² quy định về thời hạn sử dụng đất khi nhận chuyển quyền sử dụng đất.

Như vậy, đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất, công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp, nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp trong hạn mức giao đất của cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp thông qua nhận chuyển quyền sử dụng đất hoặc nhận quyền sử dụng đất trong hợp đồng thế chấp để xử lý nợ, bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành **mà hết thời hạn sử dụng đất thì được tiếp tục sử dụng đất, mà không phải làm thủ tục gia hạn thời hạn sử dụng đất** theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 172 và khoản 1 Điều 174 Luật Đất đai nêu trên.

Trường hợp người sử dụng đất nông nghiệp khi hết thời hạn sử dụng đất, nếu có nhu cầu xác nhận lại thời hạn sử dụng đất trên giấy chứng nhận đã cấp thì nộp hồ sơ đề nghị xác nhận lại thời hạn sử dụng đất và thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 65³ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

¹ **“Điều 172. Đất sử dụng có thời hạn**

1. Trừ các trường hợp quy định tại Điều 171 của Luật này, thời hạn sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất được quy định như sau:

a) Thời hạn giao đất, công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đối với cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp sử dụng đất trồng cây hằng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối, đất trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất là rừng trồng trong hạn mức quy định tại Điều 176 của Luật này là 50 năm. Khi hết thời hạn sử dụng đất, thì được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn quy định tại điểm này mà không phải làm thủ tục gia hạn;

² **“Điều 174. Thời hạn sử dụng đất khi nhận chuyển quyền sử dụng đất**

1. Thời hạn sử dụng đất khi nhận chuyển quyền sử dụng đất đối với loại đất có quy định thời hạn là thời gian sử dụng đất còn lại của thời hạn sử dụng đất trước khi nhận chuyển quyền sử dụng đất. Việc gia hạn sử dụng đất thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 172 của Luật này.

Trường hợp nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp trong hạn mức giao đất của cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp thông qua nhận chuyển quyền sử dụng đất hoặc nhận quyền sử dụng đất trong hợp đồng thế chấp để xử lý nợ, bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành mà hết thời hạn sử dụng đất thì được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn quy định tại Điều 172 của Luật này mà không phải làm thủ tục gia hạn.”

³ **“Điều 65. Trình tự, thủ tục xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết thời hạn sử dụng đất**

Người sử dụng đất nông nghiệp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 172 và khoản 1 Điều 174 Luật Đất đai có nhu cầu xác nhận lại thời hạn sử dụng đất trên giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện theo trình tự, thủ tục như sau:

1. Người sử dụng đất nộp văn bản đề nghị xác nhận lại thời hạn sử dụng đất theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và giấy chứng nhận đã cấp tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định này.

Trường hợp người sử dụng đất nộp tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

2. Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ; xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 172 Luật Đất đai vào giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận nếu người sử dụng đất có nhu cầu; cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; trao giấy chứng nhận cho người sử dụng đất hoặc chuyển cho Ủy ban nhân dân cấp xã để trả cho người sử dụng đất.

3. Thời hạn thực hiện thủ tục quy định tại Điều này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định nhưng không quá 07 ngày làm việc.”

1.2. Đối với trường hợp phải gia hạn thời hạn sử dụng đất

Căn cứ quy định của Luật Đất đai năm 2024: tại điểm b khoản 1 Điều 172⁴ Luật Đất đai năm 2024; đối với cá nhân được Nhà nước cho thuê đất nông nghiệp khi hết thời hạn sử dụng đất, nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng đất thì việc gia hạn thời hạn sử dụng đất được thực hiện trong năm cuối của thời hạn sử dụng đất. Người sử dụng đất có nhu cầu gia hạn sử dụng đất phải nộp hồ sơ đề nghị gia hạn chậm nhất là 06 tháng trước khi hết thời hạn sử dụng đất và thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 64⁵ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

Trường hợp đất được Nhà nước cho thuê đã hết thời hạn sử dụng đất nhưng đến trước ngày 01/8/2024, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa thu hồi đất thì **được xem xét gia hạn sử dụng đất hoặc thu hồi đất** theo quy định tại khoản 2⁶ Điều 258 Luật Đất đai năm 2024; người sử dụng đất được thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất **trong thời gian 06 tháng kể từ ngày 01/8/2024**, hết thời hạn này mà người sử dụng đất không làm thủ tục gia hạn thì Nhà nước thu hồi đất, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 112⁷ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính

⁴ “Điều 172. Đất sử dụng có thời hạn

1. Trừ các trường hợp quy định tại Điều 171 của Luật này, thời hạn sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất được quy định như sau:

b) **Thời hạn cho thuê đất nông nghiệp đối với cá nhân không quá 50 năm.** Khi hết thời hạn thuê đất, cá nhân nếu có nhu cầu thì được Nhà nước xem xét tiếp tục cho thuê đất nhưng không quá 50 năm.”.

⁵ “Điều 64. Trình tự, thủ tục gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

1. Trong thời hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 172 Luật Đất đai, người sử dụng đất có nhu cầu gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất thì nộp 01 bộ hồ sơ xin gia hạn sử dụng đất tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định này. Hồ sơ bao gồm đơn xin gia hạn sử dụng đất theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và một trong các giấy tờ sau:

a) Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai;

b) Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ;

c) Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư hoặc thể hiện thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.

2. Trình tự, thủ tục gia hạn sử dụng đất thực hiện theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 6 Điều 44 Nghị định này. Nội dung của quyết định gia hạn sử dụng đất theo Mẫu số 04e tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện xác nhận thay đổi thời hạn sử dụng đất trên giấy chứng nhận đã cấp, chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định này để trả cho người sử dụng đất.”.

⁶ “Điều 258. Giải quyết về thời hạn sử dụng đất khi Luật này có hiệu lực thi hành

2. Trường hợp đất đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất nhưng đến trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa thu hồi đất thì được xem xét gia hạn sử dụng đất hoặc thu hồi đất theo quy định của Luật này.”.

⁷ “Điều 112. Quy định chuyển tiếp

5. Trường hợp hết thời hạn sử dụng đất nhưng đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa thu hồi đất thì người sử dụng đất được thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất trong thời gian 06 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, hết thời hạn này mà người sử dụng đất không làm thủ tục gia hạn thì Nhà nước thu hồi đất, trừ trường hợp bất khả kháng.

6. Trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ gia hạn sử dụng đất trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Luật Đất đai số 45/2013/QH13 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Trường hợp người sử dụng đất đề nghị thực hiện theo quy định tại Nghị định này thì cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Nghị định này.”.

phủ.

2. Đối với trường hợp người sử dụng đất là tổ chức

2.1. Đối với trường hợp gia hạn thời hạn sử dụng đất

Căn cứ quy định của Luật Đất đai năm 2024: tại điểm c, khoản 1, khoản 3 Điều 172⁸ quy định về đất sử dụng có thời hạn và tại khoản 1 Điều 174 quy định về thời hạn sử dụng đất khi nhận chuyển quyền sử dụng đất.

Như vậy, đối với trường hợp người sử dụng đất là tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển quyền sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, nếu người sử dụng đất có nhu cầu tiếp tục sử dụng đất thì **việc gia hạn thời hạn sử dụng đất được thực hiện trong năm cuối của thời hạn sử dụng đất, Người sử dụng đất có nhu cầu gia hạn sử dụng đất phải nộp hồ sơ đề nghị gia hạn chậm nhất là 06 tháng trước khi hết thời hạn sử dụng đất** và thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 64 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

Trường hợp đất đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất **đã hết thời hạn sử dụng đất đến trước ngày 01/8/2024**, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa thu hồi đất thì được xem xét gia hạn sử dụng đất hoặc thu hồi đất theo quy định tại khoản 2 Điều 258 Luật Đất đai năm 2024; người sử dụng đất được thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất **trong thời gian 06 tháng kể từ ngày 01/8/2024**, hết thời hạn này mà người sử dụng đất không làm thủ tục gia hạn thì Nhà nước thu hồi đất, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 112⁹ Nghị định số

⁸ “Điều 172. Đất sử dụng có thời hạn

1. Trừ các trường hợp quy định tại Điều 171 của Luật này, thời hạn sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất được quy định như sau:

c) Thời hạn giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất được xem xét, quyết định theo thời hạn hoạt động của dự án đầu tư hoặc đơn xin giao đất, thuê đất nhưng không quá 50 năm.

Đối với các dự án có thời hạn hoạt động trên 50 năm theo quy định của Luật Đầu tư thì thời hạn giao đất, cho thuê đất theo thời hạn của dự án nhưng không quá 70 năm.

Khi hết thời hạn, người sử dụng đất nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì được Nhà nước xem xét gia hạn sử dụng đất nhưng không quá thời hạn quy định tại khoản này.

Trường hợp không phải lập dự án đầu tư thì thời hạn sử dụng đất được xem xét trên cơ sở đơn xin giao đất, cho thuê đất nhưng không quá 50 năm;

3. Việc gia hạn sử dụng đất được thực hiện trong năm cuối của thời hạn sử dụng đất, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này. Người sử dụng đất có nhu cầu gia hạn sử dụng đất phải nộp hồ sơ đề nghị gia hạn chậm nhất là 06 tháng trước khi hết thời hạn sử dụng đất. Quá thời hạn phải nộp hồ sơ đề nghị gia hạn mà người sử dụng đất không nộp hồ sơ đề nghị gia hạn thì không được gia hạn sử dụng đất, trừ trường hợp bất khả kháng. Trường hợp không được gia hạn sử dụng đất, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thu hồi đất theo quy định của Luật này.”

⁹ “Điều 112. Quy định chuyển tiếp

5. Trường hợp hết thời hạn sử dụng đất nhưng đến ngày Nghị định này có hiệu lực thì hành mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa thu hồi đất thì người sử dụng đất được thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất trong thời gian 06 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thì hành, hết thời hạn này mà người sử dụng đất không làm thủ tục gia hạn thì Nhà nước thu hồi đất, trừ trường hợp bất khả kháng.

6. Trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ gia hạn sử dụng đất trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Luật Đất đai số 45/2013/QH13 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Trường hợp người sử dụng đất đề nghị thực hiện theo quy định tại Nghị định này thì cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Nghị định này.”

102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

2.2. Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

Việc điều chỉnh thời hạn sử dụng đất đối với dự án đầu tư có sử dụng đất khi chưa hết thời hạn sử dụng đất phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 175¹⁰ Luật Đất đai năm 2024; người sử dụng đất có nhu cầu điều chỉnh thời hạn sử dụng đất đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 175 Luật Đất đai thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 66¹¹ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

3. Nội dung đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường

Để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị:

a) Sở Thông tin và Truyền thông: đăng tải nội dung văn bản này tại Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tuyên truyền, phổ biến về việc gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất theo quy định pháp luật đất đai nêu trên.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: rà soát các dự án đầu tư có sử dụng đất đã hết hạn, sắp hết thời hạn sử dụng đất để thực hiện thủ tục điều chỉnh hoặc gia hạn

¹⁰ “Điều 175. Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

1. Việc điều chỉnh thời hạn sử dụng đất đối với dự án đầu tư có sử dụng đất khi chưa hết thời hạn sử dụng đất phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;
- b) Có văn bản đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư;
- c) Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật;
- d) Không thuộc trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 81 của Luật này;
- đ) Có văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định của pháp luật mà có thay đổi thời hạn hoạt động của dự án đầu tư;
- e) Đáp ứng các điều kiện về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Thời hạn sử dụng đất của dự án sau khi được điều chỉnh không quá thời hạn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 172 của Luật này.”

¹¹ “Điều 66. Trình tự, thủ tục điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

1. Người sử dụng đất có nhu cầu điều chỉnh thời hạn sử dụng đất đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 175 Luật Đất đai nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định này. Hồ sơ gồm: văn bản đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép thay đổi thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và một trong các giấy tờ sau đây:

- a) Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai;
- b) Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ.

2. Việc quyết định điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư được ban hành bằng quyết định riêng theo Mẫu số 04g tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này hoặc điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo Mẫu số 04d tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư thực hiện theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 6 Điều 44 Nghị định này.”

thời gian thực hiện dự án đầu tư theo quy định pháp luật đầu tư, làm cơ sở cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất; đối với các dự án đầu tư đã hết hạn sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện để điều chỉnh hoặc gia hạn thời gian thực hiện dự án đầu tư thì thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện thủ tục thu hồi đất.

c) UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm: thông báo đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất tại địa phương được biết về việc gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất và thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất theo quy định nêu trên.

d) Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quy định có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện trình tự thủ tục gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất theo đúng quy định.

đ) Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình Ninh Thuận: đưa tin về nội dung tại văn bản này thường xuyên bằng nhiều hình thức và ngôn ngữ khác nhau để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất biết về việc gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất và thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất theo quy định.

e) Ngoài các nội dung theo quy định được nêu tại Văn bản này thì thực hiện theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật.

Sở Tài nguyên và Môi trường trân trọng thông báo đến quý cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận được biết và thực hiện theo trình tự thủ tục, thẩm quyền và theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Website Sở TN&MT;
- Lưu: VT, QLDD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thanh Hưng